TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 16–THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2025/HNGĐ-ST
Ngày 10-09-2025
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

2. Bà Châu Hồng Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Tường Vy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ- Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 09 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 139/2025/HNGĐ-ST ngày 08 tháng 04 năm 2025 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Võ Thị Kim A, sinh năm 1990; thường trú: Thôn B, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định (nay là xã T, tỉnh Gia Lai), có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người bảo vệ quyền lợi, ích hợp pháp của nguyên đơn là ông Trần Huy T, sinh năm 1974; địa chỉ: số E đường H, phường Q, tỉnh Gia Lai, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1995; thường trú: Số H, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo Đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 01 năm 2025, lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Võ Thị Kim A trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Kim A và ông Nguyễn Minh C tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2020, có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện P, tỉnh Hưng Yên theo Giấy chứng nhận kết hôn số 25/2020 ngày 28/09/2020.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau tại gia đình nhà chồng, thời gian đầu có hạnh phúc và đã có 01 con gái. Nhưng đến khi vào Bình Dương lập nghiệp một thời gian thì anh C có quan hệ ngoại tình với người khác nên mâu thuẫn thường xuyên xảy ra và càng trở nên trầm trọng, không còn tìm được tiếng nói chung, không còn quan tâm đến nhau do đó đã ly thân hơn 01 năm nay. Nay bà A xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Võ Thị Kim A yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Minh C.

Về con chung: Quá trình chung sống, bà Võ Thị Kim A và ông Nguyễn Minh C có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Gia H, sinh ngày 14/10/2020. Sau khi ly hôn bà A yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Gia H, sinh ngày 14/10/2020 và không yêu cầu ông Nguyễn Minh C thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Minh C: Đã được Tòa án thông báo tham gia tố tụng, nhưng không đến Tòa án làm việc, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng không cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Tại biên bản xác minh ngày sau khi đại diện Tòa án nêu nội dung của buổi làm việc thì được đại diện Hội liên hiệp phụ nữ phường cho biết: bà A không phải là thành viên hội phụ nữ phường. Trước khi khởi kiện ly hôn tại Tòa án bà A không có yêu cầu địa phương tổ chức hòa giải cơ sở. Hội liên hiệp phụ nữ phường cũng không tiếp nhận thông tin cung cấp từ đại diện khu phố cũng như người dân phản ảnh. Vì vậy, Hội liên hiệp phụ nữ phường không rõ nguyên nhân mâu thuẫn và vấn đề chăm sóc nuôi dạy con chung giữa bà A và ông C. Đề nghị Tòa án căn cứ vào các quy định của pháp luật để giải quyết vụ án theo quy định.

Người bảo vệ quyền lợi, ích hợp pháp của nguyên đơn là ông Trần Huy T có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt và có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa đã tuân thủ đúng pháp luật về tố tụng dân sự, nguyên đơn, người bảo vệ quyền lợi, ích hợp pháp của nguyên đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ vào Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về việc vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn bà Võ Thị Kim A và người bảo vệ quyền lợi, ích hợp pháp của nguyên đơn là ông Trần Huy T có đơn

yêu cầu giải quyết vắng mặt có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn ông Nguyễn Minh C đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa vào ngày 21/8/2025 và ngày 10/9/2025 nhưng vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ các Điều 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định: bà Võ Thị Kim A và ông ông Nguyễn Minh C tự nguyện kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 25/2020 do Ủy ban nhân dân xã M, Huyện P, tỉnh Hưng Yên cấp ngày 28/9/2020 (nay là xã T, tỉnh Hưng Yên). Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà A và ông C là hôn nhân hợp pháp. Cuộc sống chung của vợ chồng không được hòa thuận, hạnh phúc nên bà A yêu cầu ly hôn với ông C. Quá trình tố tụng Tòa án đã triệu tập ông Nguyễn Minh C để hòa giải nhưng ông C vắng mặt không rõ lý do, bà A cũng có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt không tham gia hòa giải. Điều này chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, bà A yêu cầu ly hôn với ông C là có căn cứ, phù hợp với quy định của Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận yêu cầu được ly hôn của bà Võ Thị Kim A.

[3] Về con chung: Bà Võ Thị Kim A có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Ngọc Gia H, sinh ngày 14/10/2020. Quá trình tố tụng ông Nguyễn Minh C cũng không có ý kiến gì đối với con chung. Xét thấy, việc giao cháu Nguyễn Ngọc Gia H, sinh ngày 14/10/2020 cho bà Võ Thị Kim A trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình. Vì vậy, có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của bà Võ Thị Kim A.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Võ Thị Kim A không yêu cầu ông Nguyễn Minh C thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Từ những phân tích trên có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Võ Thị Kim A phải chịu án phí theo quy định của của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 235, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị Kim A về tranh chấp ly hôn đối với bị đơn ông Nguyễn Minh C.

1.1 Về quan hệ hôn nhân: bà Võ Thị Kim A được ly hôn ông Nguyễn Minh C theo Giấy chứng nhận kết hôn số 25/2020 do Ủy ban nhân dân xã M, Huyện P, tỉnh Hưng Yên (nay là xã T, tỉnh Hưng Yên) cấp ngày 28/9/2020.

1.2. Về con chung: Bà Võ Thị Kim A được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Ngọc Gia H, sinh ngày 14/10/2020. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Võ Thị Kim A không yêu cầu ông Nguyễn Minh Cao cấp D nuôi con.

Sau khi ly hôn, bà Võ Thị Kim A và ông Nguyễn Minh C có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con, không ai có quyền cản trở ông, bà thực hiện quyền này. Vì lợi ích về mọi mặt của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và vấn đề cấp dưỡng.

1.3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí sơ thẩm: Bà Võ Thị Kim A phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0007974 ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 16;
- Phòng THADS khu vực 16;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hà